TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 584/2024/HS-PT
Ngày: 23-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Ông Nguyễn Văn Minh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Tú Anh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 645/2023/TLPT-HS ngày 29/8/2023, đối với bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 561/QĐ-PT ngày 27 tháng 6 năm 2024.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 01/12/1986 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: khu phố A, phường A, Thị xã T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Đ; Có vợ là Võ Thị Bé X, có 01 người con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam ngày 11/4/2023 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Nguyễn Văn R, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn R, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T (có mặt).

2. Ông Huỳnh Anh T1, là Luật sư của Công ty L2 và Cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Minh T2, sinh năm 1987; Nơi cư trú: ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1960; Nơi cư trú: ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Lê Minh T3, sinh năm 1980; Nơi cư trú: khu phố H, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Phan Văn L1 nhưng không kháng cáo, không bị kháng cáo và không bị kháng nghị nên Toà án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/6/2022, sau khi tan ca làm tại Khu công nghiệp T thuộc phường A, thị xã T, trên đường về nhà Phan Văn L1 đi ngang qua nhà ông Nguyễn Văn C (cha ruột Nguyễn Minh T2) ở ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh, Phan Văn L1 vào nhà gặp ông C và nói "mấy hôm trước, T2 chạy xe nẹt pô và đòi đánh con", ông C nói "hôm đó sao không nói, để đến nay mới nói". Lúc này, T2 từ trong nhà đi ra và có lời qua tiếng lại với L1, ông C dùng tay đánh vào mặt L1 01 cái rồi kêu L1 đi về. Sau khi về đến nhà, L1 điện thoại cho Nguyễn Văn T (T là anh họ với L1) nhưng T không nghe máy, L1 điện thoại cho Lê Minh T3 (đang ở trọ tại phường A) nhờ qua nhà T nhắn dùm Lên kêu T qua nhà nói chuyện bị người khác đánh. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, chờ không thấy T3 gọi lại, L1 tiếp tục gọi điện thoại cho Trương Văn Ú (ở trọ gần chổ T3) nhờ qua nhà T nhắn dùm kêu T qua nhà L1, Ú đồng ý. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, nhận được điện thoại của Ú nói lại lời Lên nhắn, Nguyễn Văn T điều khiển xe môtô đến phòng trọ của Ú tại khu phố A, phường A, thị xã T thì gặp Ú và T3, T rủ tất cả qua nhà L1, Ú và T3 đồng ý, T điều khiển xe môtô chở Ú, T3 điều khiển xe môtô đi 01 mình. Khi đến nhà L1, T3, Ú dựng xe đứng ngoài sân, còn T dựng xe ngoài sân và đi vào nhà gặp L1 nghe L1 kể lại việc mâu thuẫn với T2 và bị ông C đánh, nên T kêu L1 chở T đến nhà T2 nói chuyện phải, trái. Lên lấy xe môtô của L1 chở T đến nhà T2 cách đó khoảng 100 mét, còn T3 và Ú do T và L1 không rủ đi, nên điều khiển xe môtô đi về phòng trọ. Lên chạy xe vào nhà T2 dựng xe và đứng ngoài sân, còn T bước lên thềm nhà vào mở cửa kêu Nguyễn Minh T2 ra nói chuyện, thì giữa T và T2 có lời qua tiếng lại, T2 chạy xuống bếp lấy 01 con dao dài 31cm, lưỡi bằng kim loại dài 19cm, cán bằng nhựa màu xanh dài 12cm cầm trên tay trái chạy lên, lúc này T quay lưng đi ra thì bị T2 chém 01 nhát trúng lưng, T quay lại bị T2 chém tiếp nhát thứ 2 trúng tay phải thì T dùng 02 tay chụp được tay của T2 đang cầm dao và giằng co lôi kéo từ hành lang vào trong nhà. Lúc này, L1 thấy T giằng co với T2, nên nhặt 02 cục gạch ống trên sân nhà T2 cầm trên 02 tay chạy đến nơi Thường đang cầm dao và giằng co với T, L1 đứng đối diện với T2, dùng tay phải cầm gạch đánh mạnh vào trán của T2 làm cục gạch bể rơi xuống nền nhà, T2 kêu "ba ơi cứu con", L1 cầm gạch đánh tiếp cái thứ hai vào trán T2. Lúc này,

ông C ở nhà gần đó nghe tiếng Thường kêu cứu nên chạy qua dùng tay đánh L1, L1 bỏ chạy ra sân nhặt 02 cục gạch ống ném ông C nhưng không trúng, ông C về nhà lấy rựa qua rượt đuổi L1 chạy ra đường. Nhận được tin báo, Công an xã P đến yêu cầu T và T2 buông tay ra và mời L1, T cùng những liên quan về xã làm việc. Riêng T2 được gia đình đưa đến Bệnh viện Đ1 cấp cứu và điều trị đến ngày 11/6/2022 ra viện.

Kết luận giám định thương tật số 226/2022/TgT ngày 12/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh T, thể hiện: 01 vết sẹo vùng trán phải, kích thước 5 x 0,2 cm lành có tóc che; 01 vết sẹo trên vùng lún sọ trán trái, kích thước 2,5 x 0,1 cm lành có tóc che; vỡ lún sọ trán trái, kích thước cao 2 cm x rộng 1,9 cm x sâu 0,9 cm; Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh T2 do thương tích gây nên hiện tại là 23%.

Tại Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-P2 ngày 14/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Phan Văn L1, Nguyễn Văn T về tội "Giết người" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn L1, Nguyễn Văn T phạm tội "Giết người".

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 15, 17, 58 của Bộ luật Hình sự.

2.1. Xử phạt bị cáo Phan Văn L1 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2023.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 25/7/2023, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Diễn biến tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo T thay đổi yêu cầu kháng cáo từ xin giảm nhẹ hình phạt sang kêu oan. Bị cáo cho rằng khi ông Nguyễn Minh T2 dùng dao chém bị cáo thì bị cáo dùng tay cầm giữ tay cầm dao của ông T2 thì bị cáo L1 dùng gạch đập vào đầu ông T2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Khi bị ông T2 chém nhát thứ 02, bị cáo T đã dùng tay giữ chặt tay cầm dao của ông T2 thì bị cáo L1 cầm gạch tấn công ông T2. Bản án sơ thẩm chưa điều tra làm rõ việc các bị cáo bàn bạc thống nhất ý chí đi gặp và tấn công ông

T2, chuẩn bị hung khí…Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Văn R phát biểu ý kiến: Thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo T không phạm tội. Trường hợp nếu thấy cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ các nội dung như Kiểm sát viên đã nêu thì đề nghị huỷ bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát cấp sơ thẩm để điều tra lại vụ án.

Luật sư Huỳnh Anh T1 phát biểu ý kiến:

Lời khai của các bị cáo L1, T, ông T3, ông Ú thể hiện không có sự bàn bạc, thống nhất trong việc chuẩn bị hung khí. Biên bản phiên toà sơ thẩm thể hiện bị cáo T đang giằng co với ông T2 ở tư thế đứng, lưng bị cáo T quay ra phía cửa thì bị cáo L1 từ bên ngoài cầm gạch chạy vào đập vào đầu ông T2. Hành vi của bị cáo T giữ tay ông T2 là tự vệ, bị cáo không biết việc bị cáo L1 tấn công ông T2. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo T không phạm tội và đình chỉ giải quyết vụ án.

Bị cáo T: Không bổ sung gì thêm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo T kêu oan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T làm trong hạn luật định nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo T, nhận thấy:

Các biên bản ghi lời khai, đối chất giữa các bị cáo T, L1 và ông T2 thể hiện khi bị cáo T và ông T2 đang giằng co với nhau thì bị cáo L1 từ bên ngoài 02 tay cầm 02 cục gạch ống chạy vào đánh vào vùng trán của ông T2. Tuy nhiên, tại các ảnh số 11, 12 (bút lục số 287) thể hiện lúc ông T2 chuẩn bị chém và khi chém bị cáo T, thì bị cáo L1 đã cầm 02 viên gạch đứng chờ sẵn. Điều này là mâu thuẫn với lời khai, biên bản đối chất giữa các bị cáo và ông T2.

Ảnh số 6 (bút lục 298) và ảnh số 8 (bút lục số 299) thể hiện bị cáo L1 dùng tay trái cầm gạch đập vào đầu ông T2, tuy nhiên tại ảnh số 7 (bút lục số 299) và ảnh số 9 (bút lục số 300) thể hiện bị cáo L1 dùng tay phải cầm gạch tấn công ông T2. Điều này là mâu thuẫn với kết luận điều tra.

Kết luận điều tra và nhất là lời khai của bị cáo T tại bút lục số 380 thì: Bị cáo T dùng 02 tay giữ tay cầm dao của ông T2, 02 bên giằng co ở tư thế đứng, lưng bị cáo T quay ra hướng cửa chính, bị cáo L1 từ ngoài cầm 02 viên gạch ống chạy vào, đứng sau lưng bị cáo T và đối diện với ông T2, dùng gạch đánh vào trán ông T2…Tuy nhiên các bức ảnh chụp khi thực nghiệm điều tra thể hiện các bị cáo L1, T và ông T2 đứng theo hình tam giác là không đúng và mâu thuẫn.

[3] Từ những phân tích nêu trên, nhận thấy kết quả điều tra có nhiều mâu thuẫn chưa được làm rõ. Do đó, cần thiết phải huỷ phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo T của bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát cấp sơ thẩm điều tra lại vụ án theo thủ tục chung.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo T không phải nộp.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T.

Huỷ phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T của Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh để điều tra lại vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý lại vụ án.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải nộp.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Khoa